



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI DỰ THẢO
NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH DOANH NGHIỆP ĐẦU TƯ VÀO
NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU**

*(Kèm theo Công văn số: /STC-KT ngày /6/2026 của Sở Tài chính về việc đề nghị thẩm
định dự thảo Nghị quyết quy định chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp,
nông thôn trên địa bàn tỉnh Cà Mau (lần 2))*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ngày 09/6/2026, Sở Tài chính có Công văn số 6026/STC-KT gửi các đơn vị có liên quan lấy ý kiến đóng góp dự thảo Nghị quyết quy định chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Cà Mau (rà soát sau thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách). Trên cơ sở ý kiến đóng góp của các đơn vị liên quan, Sở Tài chính đã tiếp thu, giải trình, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến: 09; tổng số ý kiến nhận được: 09; trong đó: 06 ý kiến thống nhất¹, 03 ý kiến góp ý bằng văn bản².

2. Kết quả cụ thể như sau:

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
I. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT			

¹ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh (Công văn số 1262/MTTQ-BTT ngày 10/6/2026), Sở Khoa học và Công nghệ (Công văn số 2870/SKHCHN-QLKH ngày 11/6/2026), Thuế tỉnh Cà Mau (Công văn số 1530/CMA-NVDTPC ngày 12/6/2026 và Công văn số 1520/CMA-NVDTPC ngày 11/6/2026), Sở Giáo dục và Đào tạo (Công văn số 4198/SGDĐT-QLCLGDNN NGÀY 11/6/2026), Sở Công Thương (Công văn số 2168/SCT-VP ngày 11/6/2026), Nông nghiệp và Môi trường (Công văn số 6306/SNNMT-KHTC ngày 15/6/2026).

² Sở Tư pháp (Công văn số 2951/STP-XDKT&TDTHPL ngày 15/6/2026), Sở Nội vụ (Công văn số 3910/SNV-VP ngày 12/6/2026), Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh khu vực 15 (Công văn số 1306/KV15-TH ngày 12/6/2026)

Về căn cứ ban hành văn bản	Sở Tư pháp	- Về căn cứ ban hành văn bản: Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh “Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi các luật có liên quan theo quy định hiện hành” thành “Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số 58/2024/QH15; Luật số 58/2025/QH15; Luật số 71/2025/QH15, Luật số 84/2025/QH15, Luật số 93/2025/QH15, Luật số 95/2025/QH15, Luật số 146/2025/QH15 và Luật số 147/2025/QH15” cho chặt chẽ.	Tiếp thu ý kiến đóng góp
	Sở Nội vụ	Về căn cứ ban hành: Dự thảo Nghị quyết quy định các chính sách hỗ trợ được bảo đảm từ nguồn ngân sách địa phương. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, nghiên cứu bổ sung căn cứ của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan về phân cấp nhiệm vụ chi ngân sách địa phương nhằm bảo đảm cơ sở pháp lý đầy đủ cho việc bố trí, quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ; đồng thời bảo đảm tính hợp pháp, thống nhất và chặt chẽ của dự thảo Nghị quyết.	Tiếp thu ý kiến đóng góp Bổ sung Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15 vào căn cứ ban hành văn bản
	Sở Tài chính	Tự rà soát, bổ sung căn cứ liên quan trực tiếp nội dung nghị quyết	<i>Thông tư số 04/2018/TT-BKHĐT ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) hướng dẫn thực hiện Nghị định số 57/2018/NĐ-CP.</i>
Điều 4	Sở Tư pháp	Tại Điều 4, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh theo bố cục “Điều, khoản, điểm” (không sử dụng ký tự đặc biệt “-”); đồng thời, điều chỉnh tên Điều 4 thành “Điều 4. Chính sách ưu đãi và hỗ trợ” (do Điều 4 ngoài	Tiếp thu ý kiến đóng góp

		nội dung và mức hỗ trợ, cơ quan soạn thảo còn quy định điều kiện hỗ trợ)	
Điều 5	Sở Tư pháp	Tại Điều 5, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh theo hướng: “Điều 5. Nguồn kinh phí hỗ trợ 1. Ngân sách địa phương bố trí vốn chi cho ngành nông nghiệp để thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khi có nhu cầu, gồm: Chi đầu tư xây dựng cơ bản cho các chương trình, dự án do địa phương quản lý và chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị ở địa phương được phân cấp trực tiếp quản lý trong các lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy sản, thủy lợi và phát triển nông thôn, bao gồm hoạt động phát triển nông, lâm, diêm nghiệp, thủy sản, thủy lợi, xây dựng nông thôn mới và hoạt động phát triển nông thôn khác. 2. Nguồn vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội và các nguồn vốn hợp pháp khác”	Tiếp thu ý kiến đóng góp
	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 15	Về chính sách hỗ trợ tín dụng quy định tại khoản 2 Điều 4 dự thảo Nghị quyết, đề nghị Ban soạn thảo rà soát, nghiên cứu bổ sung các nội dung sau nhằm đảm bảo tính bao quát, chặt chẽ và khả thi khi triển khai thực tế sau khi Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua: (i) Quy định về phương thức hỗ trợ cụ thể theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 8 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;	Bổ sung điểm e khoản 2 Điều 4 dự thảo Nghị quyết: <i>“e) Phương thức hỗ trợ lãi suất</i> <i>Số tiền hỗ trợ lãi suất được chi trả trực tiếp qua tài khoản thanh toán của doanh nghiệp được mở tại ngân hàng thương mại”.</i>

		(ii) Quy định về tình trạng khoản vay của đối tượng được hỗ trợ (khoản vay được sử dụng đúng mục đích, không hỗ trợ khoản vay chuyển quá hạn, chuyển nợ xấu).	<i>Tham khảo Nghị định số 31/2022/NĐ-CP ngày 20/5/2022 của Chính phủ về hỗ trợ lãi suất từ ngân sách nhà nước đối với các khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 4 dự thảo Nghị quyết:</i> <i>“a) Điều kiện được hỗ trợ lãi suất</i> <i>Doanh nghiệp có đề nghị được hỗ trợ lãi suất có khoản vay phục vụ dự án đầu tư theo khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này.</i> <i>Khoản vay của doanh nghiệp được hỗ trợ lãi suất là khoản vay bằng đồng Việt Nam, sử dụng vốn đúng mục đích phục vụ dự án đầu tư theo khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này và chưa được hỗ trợ lãi suất từ ngân sách nhà nước theo các chính sách khác.</i> <i>Tại thời điểm xét hỗ trợ, khoản vay phát sinh số dư nợ gốc bị</i>
--	--	--	---

			<i>quá hạn không được hỗ trợ lãi suất. Khoản vay được gia hạn nợ không được hỗ trợ lãi suất đối với thời gian gia hạn nợ”.</i>
		(iii) Về thời gian hỗ trợ, đề nghị sửa thành: <i>“Thời gian hỗ trợ lãi suất tính từ ngày bắt đầu giải ngân theo hợp đồng tín dụng với ngân hàng thương mại:</i> <i>a) 08 năm đối với dự án nông nghiệp đặc biệt ưu đãi đầu tư, dự án của doanh nghiệp nhỏ và vừa mới thành lập nhưng không vượt quá thời gian vay vốn của khoản vay được hỗ trợ;</i> <i>b) 06 năm đối với dự án nông nghiệp ưu đãi đầu tư nhưng không vượt quá thời gian vay vốn của khoản vay được hỗ trợ;</i> <i>c) Dự án mà doanh nghiệp tham gia liên kết chuỗi giá trị thì được áp dụng hỗ trợ lãi suất theo chu kỳ sản xuất của sản phẩm.</i>	Tiếp thu ý kiến đóng góp
Điều 6	Sở Tư pháp	Tại nội dung “Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa ..., kỳ họp thứ thông qua ngày ... tháng ... năm 2026”, đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ dấu đóng ngoặc (”) cuối cùng cho phù hợp	Tiếp thu ý kiến đóng góp
		Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh kỹ thuật viện dẫn văn bản theo khoản 38 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP “Đối với văn bản được viện dẫn là luật, pháp lệnh, khi viện dẫn phải ghi đầy đủ tên văn bản và số, ký hiệu của văn bản; đối với văn bản đã được sửa đổi, bổ sung thì ghi thêm sau tên văn bản, số, ký hiệu của văn bản cụm từ “được sửa đổi, bổ sung bởi” và tên loại văn bản, số, ký hiệu của văn bản sửa đổi,	Tiếp thu ý kiến đóng góp

		bổ sung; trường hợp được sửa đổi, bổ sung nhiều lần thì từ lần sửa đổi, bổ sung lần thứ hai trở đi chỉ ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu của văn bản sửa đổi, bổ sung. Đối với văn bản khác, khi viện dẫn lần đầu phải ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản và tên gọi của văn bản. Đối với văn bản đã được sửa đổi, bổ sung thì ghi thêm sau tên gọi của văn bản cụm từ “được sửa đổi, bổ sung bởi” và tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản; trường hợp được sửa đổi, bổ sung nhiều lần thì từ lần thứ hai trở đi chỉ ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản”.	
II. BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH			
	Sở Tư pháp	Đối với Bản so sánh, thuyết minh: Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh theo Mẫu số 12 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. Đồng thời, đề nghị cơ quan soạn thảo thuyết minh, làm rõ nội dung kế thừa chính sách hỗ trợ tập trung đất đai	Tiếp thu ý kiến đóng góp